

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUỐC ĐỘI  
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CẨM PHẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /XMCP-KTSX

Cẩm Phả, ngày tháng 07 năm 2024

V/v: Báo giá dầu mỡ bôi trơn.

Kính gửi: Quý Nhà thầu.

Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị quý Nhà thầu báo giá với nội dung cụ thể như sau:

**I. Phạm vi công việc và các nội dung yêu cầu:**

1. Cụ thể phạm vi công việc như sau:

Stt	Tên hàng hóa/ Nội dung công việc	Quy cách, chỉ tiêu kỹ thuật yêu cầu	Đvt	Số lượng	Tiền độ cung cấp	Thời gian bảo hành
1	Mỡ bôi trơn 1	- Độ cứng: 2 - Chất làm đặc: lithium hydroxystearate - Dầu gốc: Khoáng - Độ nhớt dầu gốc ở 40oC (cSt): 100 - Độ xuyên kim 0,1mm/25oC: 265÷295 - Quy cách đóng gói: 18kg/ thùng (Shell gados S2 V100 2 hoặc tương đương)	Kg	720	30 ngày	6 tháng
2	Mỡ bôi trơn 2	- Độ cứng: 1 - Chất làm đặc: Lithium - Dầu gốc: Khoáng - Độ nhớt dầu gốc ở 40oC (cSt): 160 - Độ xuyên kim 0,1mm/25oC: 300÷350 (Mobilux EP1 hoặc tương đương)	Kg	80	30 ngày	6 tháng
3	Mỡ bôi trơn 3	- Độ cứng: 3 - Chất làm đặc: lithium hydroxystearate - Dầu gốc: Khoáng - Độ nhớt dầu gốc ở 40oC (cSt): 100 - Độ xuyên kim 0,1mm/25oC: 220÷250 - Quy cách đóng gói: 18kg/ thùng (Shell gados S2 V100 3 hoặc tương đương)	Kg	252	30 ngày	6 tháng
4	Mỡ bôi trơn 4	- Độ cứng: 2 - Chất làm đặc: Lithium/Calcium - Dầu gốc: Khoáng - Chất bôi trơn rắn: có - Độ nhớt dầu gốc ở 40oC (cSt): 150 - Độ xuyên kim 0,1mm/25oC: 265÷295 (Total Multis MS2 hoặc tương đương)	Kg	36	30 ngày	6 tháng

Stt	Tên hàng hóa/ Nội dung công việc	Quy cách, chỉ tiêu kỹ thuật yêu cầu	Đvt	Số lượng	Tiến độ cung cấp	Thời gian bảo hành
5	Mỡ bôi trơn 5	- Độ cứng: 2 - Chất làm đặc: Lithium - Dầu gốc: Khoáng - Độ nhớt dầu gốc ở 40oC (cSt): 220 - Độ xuyên kim 0,1mm/25oC: 265÷295 - Quy cách đóng gói: 18kg/ thùng (Shell gadus S2 V220 2 hoặc tương đương)	Kg	360	30 ngày	6 tháng
6	Mỡ bôi trơn 6	- Độ cứng: 2 - Chất làm đặc: Polyure - Dầu gốc: Khoáng - Độ nhớt dầu gốc ở 40oC (cSt): 115 - Độ xuyên kim 0,1mm/25oC: 265-285 (Mobil Polyrex EM hoặc tương đương)	Kg	128	30 ngày	6 tháng
7	Mỡ bôi trơn 7	- Độ cứng: 2 - Chất làm đặc: Calcium - Dầu gốc: Khoáng - Độ nhớt dầu gốc ở 40oC (cSt): 320 - Độ xuyên kim 0,1mm/25oC: 265÷295 - Quy cách đóng gói: 18kg/ thùng (Shell gadus S2 A320 2 hoặc tương đương)	Kg	54	30 ngày	6 tháng
8	Mỡ bôi trơn 8	- Độ cứng: 1.5 - Chất làm đặc: Lithium phức hợp - Độ nhớt dầu gốc ở 40oC (cSt): 460 - Độ xuyên kim 25oC: 305 - Màu sắc trực quan: Đỏ (Mobilith SHC 460 hoặc tương đương)	Kg	48	30 ngày	6 tháng
9	Mỡ bôi trơn 9	- Độ cứng: 0 - Chất làm đặc: Lithium - Dầu gốc: Khoáng - Độ nhớt dầu gốc ở 40oC (cSt): 220 - Độ xuyên kim 0,1mm/25oC: 355÷385 - Quy cách đóng gói: 18kg/ thùng (Shell gadus S2 V220 0 hoặc tương đương)	Kg	180	30 ngày	6 tháng
10	Mỡ bôi trơn 10	- Chất làm đặc: Lithium complex soap - Phân loại NLGI grade, DIN 51818 (độ cứng): 1 - Nhiệt độ làm việc: - 10°C đến 150°C - Độ xuyên kim 0,1mm/25°C: 310 - 340 - Khối lượng: 18 đến 25kg/thùng (Kluberlub BE41 1501 hoặc tương đương)	Kg	180	30 ngày	6 tháng
11	Mỡ bôi trơn 11	- Chất làm đặc: Lithium complex - Phân loại NLGI (độ cứng): 2 - Nhiệt độ làm việc: - 20 đến 160°C - Độ xuyên kim 0,1mm/25°C: 265 - 295 - Khối lượng: 18 kg/thùng (Total multis Complex EP02 hoặc tương đương)	Kg	360	30 ngày	6 tháng

Stt	Tên hàng hóa/ Nội dung công việc	Quy cách, chỉ tiêu kỹ thuật yêu cầu	Đvt	Số lượng	Tiền độ cung cấp	Thời gian bảo hành
12	Dầu bôi trơn	- Nhiệt độ làm việc thấp nhất: -25oC/-13oF - Nhiệt độ làm việc cao nhất: 1050oC/1922oF - Kết cấu: Đồng nhất - Màu sắc: xám tro. - Tỷ trọng ở nhiệt độ 20oC: Khoảng 1.03g/Cm3 - Giới hạn thấm thấu thấp nhất ở nhiệt độ 25 oC là: 800x0.1mm - Giới hạn thấm thấu cao nhất ở nhiệt độ 25 oC là: 900x0.1mm - Độ nhớt động học căn cứ theo tiêu chuẩn DIN51562pt.01/ASTMD-445/ASTMD 7042, 40OC: Khoảng 150mm2/s - Nhiệt độ bắt cháy: >=370OC - Tỷ lệ phần trăm chất rắn: Khoảng 16% trọng lượng (Wolfracoat Fluid hoặc tương đương)	Lít	200	30 ngày	6 tháng

2. Điều kiện thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản qua Ngân hàng trong vòng 120 ngày kể từ ngày ký thanh lý hợp đồng.

## II. Nội dung đề nghị Nhà thầu Báo giá.

Trên tinh thần hợp tác, Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị Quý Công ty báo giá theo các nội dung như sau:

### 1. Biểu mẫu đề nghị báo giá:

TT	Tên vật tư	Quy cách/yêu cầu kỹ thuật/Chỉ tiêu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Tiền độ cung cấp	Thời gian bảo hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)*(6)	(7)	(8)
1								
2								
	Tổng							
	Thuế GTGT							
	<b>Tổng cộng</b>							

2. Điều kiện thanh toán:.....

3. Các yêu cầu/đề xuất khác nếu có:.....

4. Thời gian có hiệu lực của báo giá: .....

5. Nhà thầu có thể tham khảo mẫu báo giá trên hoặc đề xuất báo giá theo biểu tương đương nhưng phải đầy đủ thông tin yêu cầu.

Báo giá được gửi Bản gốc hoặc bản Scan cho Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả trước 14 h, ngày 19/07/2024 theo địa chỉ dưới đây:

- Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả.

- Địa chỉ: Km6, QL 18A, Phường Cẩm Thạch, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh.

- ĐT: 0333. 721.996.868 Fax: 0333.714.605.

- Người liên hệ: Lý Phi Hùng, phòng Kỹ thuật sản xuất. SĐT: 0981.838.839

Mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CNTT (để t/h);
- Lưu: VT, KTSX. Hùng 02.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Quang Thoa**